UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 235 /TTr-SNNMT	*Lạng Sơn, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Thực hiện Công văn số 204/UBND-KT ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản; việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng giai đoạn 2021-2023, trong đó có nội dung: *"Rà soát, xác định lại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ";* Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo và trình UBND tỉnh như sau:

I. NỘI DUNG KIỂM TRA, RÀ SOÁT

1. Theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021, UBND tỉnh đã phê duyệt bổ sung các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 05 khu vực mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường; bao gồm: (1) Mỏ đá vôi Bình Phúc, xã Bình Phúc, huyện Văn Quan; (2) Mỏ đá vôi Lũng Tém, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc; (3) Mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng; (4) Mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn; (5) Mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng.

2. Căn cứ tiêu chí khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 1[1] Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; thực

---

[1]1. Khu vực có khoáng sản được khoanh định là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 1 Điều 78 Luật khoáng sản khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

a) Khu vực có khoáng sản: Than, urani, thori;

b) Khu vực đá vôi, đá sét làm nguyên liệu sản xuất xi măng hoặc khoáng sản là phụ gia điều chỉnh làm xi măng đã xác định là nguồn nguyên liệu cho các dự án nhà máy xi măng; khu vực có khoáng sản đã xác định là nguồn nguyên liệu cung cấp cho các dự án nhà máy chế biến sâu khoáng sản đã xác định trong quy hoạch khoáng sản được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khu vực có nước khoáng, nước nóng thiên nhiên gắn với các dự án đầu tư có sử dụng nước khoáng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư;

c) Khu vực khoáng sản thuộc vành đai biên giới quốc gia, khu vực chiến lược về quốc phòng, an ninh;

hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản; Kết luận số 43/KL-TTr ngày 26/01/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên[2] đã được phê duyệt tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 và tổng hợp các Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn còn hiệu lực.

Để đảm bảo việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ và các kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh, kiểm toán Nhà nước khu vực X, để bảo đảm tính đồng bộ theo phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quy hoạch tỉnh. Ngày 08 - 09/5/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì phối hợp với các cơ quan[3] có liên quan tiến hành kiểm tra thực địa và rà soát lại các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 đối với các mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường; theo đó sẽ đưa Mỏ đá vôi Bình Phúc, xã Bình Phúc, huyện Văn Quan ra khỏi khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021; tiếp tục đưa 04 mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021, đồng thời xác định các khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản đối với 04 mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường, cụ thể như sau:

2.1. Mỏ đá vôi Lũng Tém, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc

- Mỏ đá vôi Lũng Tém xã Hồng Phong và xã Bình Trung, huyện Cao Lộc có trong phụ lục[4] danh mục bổ sung các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1) ban hành kèm theo Quyết định số

---

d) Khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại khoản 2 Điều 64, điểm b khoản 1 Điều 65 Luật khoáng sản;

đ) Khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường được quy hoạch khai thác để cung cấp nguyên vật liệu phục vụ xây dựng các công trình sử dụng ngân sách nhà nước (phát triển hạ tầng giao thông; công trình thủy lợi, thủy điện); công trình khắc phục thiên tai, địch họa; khu vực có khoáng sản dùng làm vật liệu san lấp phục vụ công trình hạ tầng giao thông, công trình phúc lợi thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới;

e) Khu vực hoạt động khoáng sản mà việc thăm dò, khai thác khoáng sản ở khu vực đó bị hạn chế theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản;

g) Khu vực hoạt động khoáng sản đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản.

[2] Tại phụ lục XXI phương án thăm dò, khai thác khoáng sản tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gồm 185 khu vực cụ thể như sau: Đá xây dựng (91); cát, sỏi (32); đất san lấp (44); sét làm gạch ngói (05); cát kết (03); antimon (01); bauxit (06); than bùn (01); than nâu (01); sắt (01).

[3] Các sở: Xây dựng, Công thương; UBND các huyện: Cao Lộc, Văn Lãng, Bắc Sơn, Chi Lăng; UBND các xã Hồng Phong và Bình Trung huyện Cao Lộc; UBND xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng; UBND xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn và UBND xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng theo Giấy mời số 165/GM-SNNMT ngày 29/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

[4] Số thứ tự 2 mục I đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường điểm 1 các điểm mỏ được quy hoạch giai đoạn 2016-2020 tại phụ lục danh mục kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1).

1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021; có trong phụ lục 10A[5] tổng hợp quy hoạch thăm dò, khai thác các điểm mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh thời kỳ 2021-2030 kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024. Mỏ đá vôi Lũng Tém xã Hồng Phong và xã Bình Trung, huyện Cao Lộc đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 52/GP-UBND ngày 05/11/2021 và phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 23/7/2022 cho Hợp tác xã 27-7 Bông Lau; với diện tích thăm dò và phê duyệt trữ lượng là 4,1 ha, tổng trữ lượng cấp 122 là 2.067.917 m^3; theo đó đã thống nhất và lấy tên là mỏ đá vôi Lũng Tém I xã Hồng Phong và xã Bình Trung, huyện Cao Lộc (để tránh nhầm lẫn với mỏ đá vôi Lũng Tém xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc đã cấp cho Hợp tác xã 27-7 Bông Lau tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 01/GP-UBND ngày 24/01/2013).

- Về hiện trạng khu vực hoạt động khoáng sản: Khu vực hoạt động khoáng sản của tại mỏ đá vôi Lũng Tém xã Hồng Phong và xã Bình Trung, huyện Cao Lộc chỉ có 01 con đường duy nhất do nhà nước đầu tư và Hợp tác xã 27-7 Bông Lau có hỗ trợ trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản từ khi được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đến nay, hiện nay chỉ có 01 tổ chức đang hoạt động khoáng sản (HTX 27-7 Bông Lau), việc để 02 tổ chức hoạt động sẽ ảnh hưởng đến hạ tầng giao thông, hoạt động nổ mìn, mặt bằng sản xuất hiện tại của Hợp tác xã 27-7 Bông Lau (đã được UBND tỉnh cho thuê đất cho HTX 27-7 Bông Lau) và ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường của khu vực. Như vậy để ngăn ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên; bảo vệ công trình hạ tầng; việc thăm dò, khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi Lũng Tém xã Hồng Phong và xã Bình Trung, huyện Cao Lộc bị hạn chế về tổ chức được phép thăm dò, khai thác. Mặt khác hiện nay khu vực hoạt động khoáng sản nêu trên đã được UBND tỉnh cấp giấy phép thăm dò và phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho cùng một tổ chức; như vậy việc chỉ để cho 01 đơn vị hoạt động khai thác là đảm bảo phù hợp với quy định.

- Căn cứ điểm a[6] khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản năm 2010 và điểm e[7] khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP, mỏ đá vôi Lũng Tém xã Hồng Phong và xã Bình Trung, huyện Cao Lộc thuộc khu vực hạn chế hoạt động

---

[5] Số thứ tự 71 *(bao gồm cả mỏ đá Lũng Tém I đã được cấp giấy phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng và mỏ đá Lũng Tém đang khai thác của HTX 27-7 Bông Lau)* mục VIII. Huyện Cao Lộc phụ lục 10A kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

[6] 2. Căn cứ vào yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh; ngăn ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa; bảo vệ rừng đặc dụng, công trình hạ tầng, việc thăm dò, khai thác khoáng sản có thể bị hạn chế về:

a) Tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác;

b) Sản lượng khai thác;

c) Thời gian khai thác;

d) Diện tích, độ sâu khai thác và phương pháp khai thác.

Căn cứ yêu cầu của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép quy định tại Điều 82 của Luật này quyết định hình thức hạn chế hoạt động khoáng sản.

[7] e) Khu vực hoạt động khoáng sản mà việc thăm dò, khai thác khoáng sản ở khu vực đó bị hạn chế theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản;

khoáng sản, với hình thức hạn chế: **Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác** *(có Biên bản thẩm định kèm theo)*.

2.2. Mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng

- Mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng có trong phụ lục[8] danh mục bổ sung các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1) ban hành kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021; có trong phụ lục 10A[9] tổng hợp quy hoạch thăm dò, khai thác các điểm mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh thời kỳ 2021-2030 kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024. Mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 31/GP-UBND ngày 07/6/2022 và phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 cho Xí nghiệp Công nghiệp xây dựng số 1; với diện tích thăm dò và phê duyệt trữ lượng khoáng sản 28,0 ha, tổng trữ lượng cấp 122 là **32.739.840** m^3; theo đó đã thống nhất và lấy tên là mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng *(đã được kiểm tra rà soát thẩm định trong quá trình cấp phép thăm dò và phê duyệt trữ lượng)*; tuy nhiên tại số thứ tự 45 thuộc quy hoạch tỉnh mỏ có tên là điểm mỏ đá đen Gia Chanh, xã Quan Sơn, xã Mai Sao, thị trấn Đồng Mỏ *(thực tế có 4 điểm khép góc như nhau và có diện tích mỏ 28 ha là một)*.

- Về hiện trạng khu vực hoạt động khoáng sản: Khu vực hoạt động khoáng sản tại mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng chỉ có 01 con đường duy nhất do Xí nghiệp Công nghiệp xây dựng số 1 đầu tư xây dựng từ khi được cấp Giấy phép để thực hiện dự án đầu tư khai thác mỏ quặng sắt Gia Chanh, xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng *(tại Quyết định số 1606/QĐ-UB-KT ngày 25/8/2003 của UBND tỉnh về việc thu hồi giao đất cho Xí nghiệp xây dựng số 1 để mở đường vào khu đất xin thuê thực hiện dự án mỏ quặng sắt Gia Chanh);* Xí nghiệp đã bỏ toàn bộ kinh phí để thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng để đầu tư thực hiện dự án mỏ quặng sắt Gia Chanh nêu trên và đã được UBND tỉnh cho thuê đất; hiện nay chỉ có 01 tổ chức đang hoạt động khoáng sản (Xí nghiệp Công nghiệp xây dựng số 1), việc để 02 tổ chức hoạt động sẽ ảnh hưởng đến hạ tầng giao thông, hoạt động nổ mìn, mặt bằng sản xuất hiện tại của Xí nghiệp (đã được UBND tỉnh cho thuê đất) và ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường của khu vực. Như vậy để ngăn ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên; bảo vệ công trình hạ tầng; việc thăm dò, khai thác khoáng sản tại mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng bị hạn chế về tổ chức được phép thăm dò, khai thác. Mặt khác hiện nay khu vực hoạt động khoáng sản nêu trên đã được UBND

---

[8] Số thứ tự 3 mục I đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường điểm 2 các điểm mỏ được quy hoạch giai đoạn 2021-2025 tại phụ lục danh mục kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1)

[9] Số thứ tự 45 mục II. Huyện Chi Lăng phụ lục 10A kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

tỉnh cấp giấy phép thăm dò và phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho cùng một tổ chức; như vậy việc chỉ để cho 01 đơn vị hoạt động khoáng sản là đảm bảo phù hợp với quy định.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản năm 2010 và điểm e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016, mỏ đá Gia Chanh (mỏ đá đen Gia Chanh), xã Quan Sơn và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng thuộc khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản, với hình thức hạn chế: **Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác**.

2.3. Mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn

- Mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn có trong phụ lục[10] ban hành kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021; có trong phụ lục 10A[11] tổng hợp quy hoạch thăm dò, khai thác các điểm mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh thời kỳ 2021-2030 kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024. Mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 49/GP-UBND ngày 16/9/2022 và phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 cho Công ty TNHH MTV Sơn Đức Bắc Sơn; với diện tích thăm dò và phê duyệt trữ lượng là 5,0 ha, tổng trữ lượng cấp 122 là 4.138.629 m^3; được giới hạn bởi các điểm khép góc 1, 2, 3, 4 có tọa độ theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục $107^0$15’ múi chiếu 3^0.

- Về hiện trạng khu vực hoạt động khoáng sản: Khu vực hoạt động khoáng sản tại mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn nằm tiếp giáp với ranh giới mỏ đá vôi Lũng Khứ, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 18/GP-UBND ngày 09/5/2016 cho Công ty TNHH MTV Sơn Đức Bắc Sơn *(với diện tích khai thác 02 ha được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc I, II, III, IV)*; theo đó điểm khép góc 1 của mỏ đá vôi Lũng Khứ I trùng tọa độ với điểm khép góc II của mỏ đá vôi Lùng Khứ, điểm khép góc 4 của mỏ đá vôi Lũng Khứ I trùng tọa độ với điểm khép góc III của mỏ đá vôi Lùng Khứ. Khu vực hoạt động khoáng sản của mỏ đá vôi Lùng Khứ I và mỏ đá vôi Lùng Khứ nằm trong cùng một dãy núi đá vôi với tổng diện tích 7,0 ha: phần sườn núi thuộc diện tích mỏ đá vôi Lùng Khứ (2,0 ha) và phần đỉnh núi thuộc diện tích của mỏ đá vôi Lùng Khứ I (5,0 ha). Hiện nay phần sườn núi đá vôi (mỏ đá vôi Lùng Khứ) đang do Công ty TNHH MTV Sơn Đức Bắc Sơn hoạt động khai thác khoáng sản; việc để 02 tổ chức hoạt động sẽ ảnh hưởng đến hạ tầng giao thông, hoạt động nổ mìn, mặt bằng sản xuất hiện tại của Công ty TNHH MTV Sơn Đức Bắc Sơn (đã được UBND tỉnh cho thuê đất), ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường khu vực, di tích lịch sử Lân Ảng và ảnh hưởng đến Công viên địa chất Lạng Sơn (nhất là vùng

---

[10] Số thứ tự 2 mục I đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường điểm 2 các điểm mỏ được quy hoạch giai đoạn 2021-2025 tại phụ lục danh mục kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1).

[11] Số thứ tự 68 mục VII. Huyện Bắc Sơn phụ lục 10A kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Bắc Sơn). Như vậy để ngăn ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên; bảo vệ công trình hạ tầng, di tích lịch sử Lân Ảng và vùng Công viên địa chất Lạng Sơn; việc thăm dò, khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn bị hạn chế về tổ chức được phép thăm dò, khai thác. Mặt khác hiện nay khu vực hoạt động khoáng sản nêu trên đã được UBND tỉnh cấp giấy phép thăm dò và phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho cùng một tổ chức; như vậy việc chỉ để cho 01 đơn vị hoạt động khai thác là đảm bảo phù hợp với quy định.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản năm 2010 và điểm e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP, mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn thuộc khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản, với hình thức hạn chế: **Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác**.

2.4. Mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng

- Mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng có trong phụ lục[12] danh mục bổ sung các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1) ban hành kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021; có trong phụ lục 10A[13] tổng hợp quy hoạch thăm dò, khai thác các điểm mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh thời kỳ 2021-2030 kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024. Mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 51/GP-UBND ngày 04/11/2021 và phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 cho Công ty TNHH đá Tân Lang; với diện tích thăm dò và phê duyệt trữ lượng 3,2 ha, tổng trữ lượng cấp 122 là 2.636.456 m^3; được giới hạn bởi các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 có tọa độ theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục $107^0$15’ múi chiếu 3^0; theo đó đã thống nhất và lấy tên là mỏ đá vôi Lũng Vặm I xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng (để tránh nhầm lẫn với mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Tân Lang, huyện Văn Lãng đã cấp cho Công ty TNHH đá Tân Lang tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 14/GP-UBND ngày 23/4/2015).

- Về hiện trạng khu vực hoạt động khoáng sản: Khu vực hoạt động khoáng sản tại mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng chỉ có 01 con đường duy nhất vào mỏ do Công ty TNHH đá Tân Lang đầu tư trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản từ khi được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đến nay, hiện nay chỉ có 01 tổ chức đang hoạt động khoáng sản (Công ty TNHH đá Tân Lang), việc để 02 tổ chức hoạt động sẽ ảnh hưởng đến hạ tầng giao thông, hoạt động nổ mìn, mặt bằng sản xuất hiện tại của Công ty TNHH đá Tân Lang (đã được UBND tỉnh cho thuê đất để hoạt động khoáng sản) và ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường của khu vực. Như vậy để ngăn

---

[12] Số thứ tự 1 mục I đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường điểm 1 các điểm mỏ được quy hoạch giai đoạn 2021-2025 tại phụ lục danh mục kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1).

[13] Số thứ tự 59 *(bao gồm cả mỏ đá vôi Lũng Vặm I đã được cấp giấy phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng và mỏ đá Lũng Vặm đang khai thác của* Công ty TNHH đá Tân Lang*)* mục V. Huyện Văn Lãng phụ lục 10A kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên; bảo vệ công trình hạ tầng; việc thăm dò, khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng bị hạn chế về tổ chức được phép thăm dò, khai thác. Mặt khác hiện nay khu vực hoạt động khoáng sản nêu trên đã được UBND tỉnh cấp giấy phép thăm dò và phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho cùng một tổ chức; như vậy việc chỉ để cho 01 đơn vị hoạt động khai thác là đảm bảo phù hợp với quy định.

- Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản năm 2010 và điểm e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP, mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng thuộc khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản, với hình thức hạn chế: **Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác**.

4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt hình thức hạn chế hoạt động khoáng sản: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản năm 2010, thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản năm 2010.

II. NỘI DUNG TRÌNH

Từ những nội dung nêu trên, để có cơ sở phê duyệt điều chỉnh danh mục các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt các khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt các khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản, với hình thức: Hạn chế tổ chức cá nhân, được phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 của Luật khoáng sản năm 2010, có danh mục kèm theo.

2. Lý do hạn chế: Các khu vực cần ngăn ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường, di tích lịch sử - văn hóa và bảo vệ công trình hạ tầng.

(Có dự thảo Quyết định kèm theo)

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Sở: Xây dựng, Công Thương;
- UBND các huyện: Cao Lộc, Chi Lăng, Bắc Sơn, Văn Lãng;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở (theo dõi);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, MTKS (PAD).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH LẠNG SƠN

Nguyễn Hữu Trực

DANH MỤC CÁC KHU VỰC HẠN CHẾ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

(Kèm theo Tờ trình số 235/TTr-SNNMT ngày 14/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Tên mỏ; vị trí điểm mỏ	Hệ toạ độ VN2000 (Kinh tuyến trục 107°15', múi chiếu 3^0)		Diện tích (ha)	Ghi chú
		X (m)	**Y** (m)		
1	Mỏ đá vôi Lũng Tém, xã Hồng Phong và xã Bình Trung, huyện Cao Lộc	2423.646 2423.570 2423.633 2423.717 2423.760 2423.852 2423.920 2423.916 2423.863 2423.866 2423.778	439.404 439.319 439.256 439.339 439.368 439.405 439.436 439.646 439.645 439.486 439.484	4,1	Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật Khoáng sản năm 2010)
2	Mỏ đá Gia Chanh, xã Quan Sơn và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng	2395.763 2395.695 2395.288 2395.236	433.976 434.575 434.569 433.968	28,0	Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật Khoáng sản năm 2010)
3	Mỏ đá vôi Lùng Khứ I, xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn	2420.032 2420.053 2419.920 2419.841	408.855 409.107 409.229 408.922	5,0	Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật Khoáng sản năm 2010)
4	Mỏ đá vôi Lũng Vặm, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng	2441.775 2441.804 2441.888 2441.952 2441.873 2441.723	433.173 433.268 433.219 433.404 433.457 433.309	3,2	Hạn chế tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật Khoáng sản năm 2010)